

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số:30/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11-9- 2018

“V/v Tranh chấp về hôn nhân & gia đình”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thiên Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Thái Quang Định và ông Nguyễn Tiến Tập**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP B, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Bình – Kiểm sát viên

Ngày 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 165/2018/TLST-HNGĐ ngày 22-06-2018 về việc: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST- DS ngày 06-8-2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: /2018/QĐ-TA ngày 23-8-2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị H**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 1, Khu B, Phường N, thành phố N, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Triệu Quang B**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 1, Khu B, Phường N, thành phố N, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 28-05-2018, lời khai tại các buổi làm việc tại Tòa án, chị Ngô Thị H trình bày: Chị Ngô Thị H và anh Triệu Quang B kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn giữa hai vợ chồng chị hay xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống của chị và anh B không hợp nhau nên có ở gần cũng thường xuyên bất đồng, cãi cọ, anh B đã đánh đập chị. Dù bố mẹ hai bên gia đình đã nói chuyện, khuyên giải nhiều lần nhưng hai vợ chồng vẫn không thể tìm được tiếng nói chung. Càng ngày cuộc sống chung càng căng thẳng, tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Hiện nay chị và anh B đã sống ly thân. Từ thời điểm đó đến giờ anh B sống cùng bố mẹ nhưng cũng thường xuyên đi làm xa nhà,

chị và anh Bích không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Triệu Quang B.

Về con chung: Chị H và anh B không có con chung.

Về tài sản chung: Chị H không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết về tài sản.

Ngày **23/8/2018**, Tòa án nhân dân TP B đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị H và anh B. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh B vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa ngày **11/9/2018** anh B vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP B, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng : Tòa án đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử .

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51,56 ,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chị Ngô Thị H được ly hôn anh Triệu Quang B;

- Về con chung : Các đương sự không có con chung nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Sau khi nghe ý kiến của đại diện VKS Hội đồng xét xử nhận định:

[1.]Về thủ tục tố tụng :Theo đơn khởi kiện của chị Ngô Thị H nộp tại Tòa án Ưông Bí và Tòa án thụ lý đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được qui định tại khoản 1 điều 28, Điểm a khoản 1 điều 25, Điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn anh Triệu Quang B vắng mặt không có lý do chính đáng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2].Về nội dung vụ án :

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác do nguyên đơn cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có trong hồ sơ vụ án đã xác định chị Ngô Thị H và anh Triệu Quang B đủ điều kiện kết hôn và kết hôn với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, TP B, tỉnh Quảng Ninh năm 2014. Chị H có yêu cầu xin ly hôn với anh B bởi anh xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh B không còn, vợ chồng ly thân đã lâu. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do bất đồng về quan điểm sống, lại sống xa nhau, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau thường xuyên nên tình cảm phai nhạt dần. Dù đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Xét thấy cuộc sống vợ chồng của chị H và anh B không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H là có cơ sở phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân TP Uông Bí đã triệu tập anh B nhiều lần nhưng anh B không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Việc anh B không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện thái độ không hợp tác, không có thiện chí mong muốn tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nên căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung

Tại biên bản xác minh của người làm chứng là bà Đặng Thị H (Là mẹ đẻ anh Triệu Quang B) có lời khai thể hiện: Tất cả các văn bản của Tòa án bà H đều nhận thay cho anh B và đã thông báo đầy đủ với anh B nhưng không hiểu lý do gì mà anh B không đến Tòa án đúng thời gian và địa điểm theo thông báo của Tòa án được.

Tại biên bản xác minh về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng: Ông Vũ Ngọc Q, khu trưởng khu B, phường N, TP B và bà Phạm Thị H, Chi hội trưởng chi hội phụ nữ khu B, phường N, TP B cũng xác nhận nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa chị H và anh B đúng như chị H đã trình bày. Nếu chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh B, đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh B không có con chung. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về vấn đề con chung.

[2.3]. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản; anh Bích vắng mặt, không có quan điểm về tài sản. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản.

[2.4]. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, điểm c khoản 2 Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị H đối với anh Triệu Quang B.

1. Về hôn nhân: Chị Ngô Thị H được ly hôn với anh Triệu Quang B.

2. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải nộp án phí tranh chấp hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 000434 ngày 22-6-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí. Chị Ngô Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn và bị đơn, Toà án báo cho nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND TP Ông Bí
- TAND tỉnh Q. Ninh
- THADS TP Ông Bí.
- UBND p. Phương Nam, TP Ông Bí
- Lưu hồ sơ, án án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga